

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 83/2025/HNGĐ-ST
Ngày 11-9-2025
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con
chung khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đỗ Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Công Hạ và ông Bùi Đình Hùng

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Bích Thủy – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Bùi Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 190/2025/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2025 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 8 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên toà số 69/2025/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 8 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Hồng H; địa chỉ: Thôn B, C, phường L, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn D; địa chỉ: Thôn B, C, phường L, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là chị Lê Hồng H trình bày:

Chị và anh Nguyễn Văn D kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, được sự đồng ý của hai bên gia đình và có tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán. Vợ chồng chị có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện T, thành phố Hải Phòng (nay là Ủy ban nhân dân phường L, thành phố Hải Phòng) vào ngày 28/12/2018.

Sau khi kết hôn, thời gian đầu vợ chồng chị chung sống hoà thuận, hạnh phúc sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống. Hiện nay anh chị đã sống ly thân. Chị H nhận thấy, vợ chồng anh chị không còn yêu thương, quan tâm, chăm sóc nhau và không phụ thuộc nhau về kinh tế nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh D để chị sớm ổn định cuộc sống.

Về con chung: Chị và anh D có hai con chung là Nguyễn Tuấn A, sinh ngày 30/7/2019 và Nguyễn Khánh N, sinh ngày 03/4/2021. Hiện nay, hai con đang ở với anh D. Ly hôn, chị H đề nghị Tòa án giải quyết giao con Nguyễn Khánh N cho chị được trực tiếp nuôi; giao con Nguyễn Tuấn A cho anh D trực tiếp nuôi. Về cấp dưỡng nuôi con chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là anh Nguyễn Văn D được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng không đến và không có quan điểm đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên toà, chị H vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn được Tòa án tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng nhưng vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

Kiểm sát viên có ý kiến như sau:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký; việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do, không tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14; xử cho chị Lê Hồng H được ly hôn anh Nguyễn Văn D. Về việc nuôi con chung: Giao con Nguyễn Khánh N, sinh ngày 03/4/2021 cho chị Lê Hồng H trực tiếp nuôi; giao con Nguyễn Tuấn A, sinh ngày 30/7/2019 cho anh Nguyễn Văn D trực tiếp nuôi cho đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, chia tài sản chung và công nợ: Chị H không yêu cầu giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Về án phí: Chị H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

[1] Chị Lê Hồng H khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn, tranh chấp về việc nuôi con chung khi ly hôn với anh Nguyễn Văn D có nơi cư trú tại phường L, thành phố Hải Phòng. Đây là quan hệ tranh chấp về hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng quy định tại khoản 1 Điều 28; Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của các đương sự: Nguyên đơn là chị Lê Hồng H vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn là anh Nguyễn Văn D vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

- Về nội dung:

+ Về quan hệ hôn nhân:

[3] Chị Lê Hồng H và anh Nguyễn Văn D kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện T, thành phố Hải Phòng (nay là Ủy ban nhân dân phường L, thành phố Hải Phòng) vào ngày 28/12/2018, theo quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Theo chị H trình bày, quá trình chung sống giữa chị H và anh D phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống và tính cách. Chị H và anh D hiện đã sống ly thân, không còn quan tâm đến nhau về tình cảm, không phụ thuộc nhau về kinh tế. Xét mục đích của hôn nhân là nhằm xây dựng gia đình mà ở đó vợ chồng phải biết yêu thương, tôn trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau, phải được xây dựng trên nền tảng tình cảm, sự nỗ lực từ hai phía của cả vợ và chồng. Trên thực tế, mâu thuẫn của chị H và anh D đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc chị H xin ly hôn là tự nguyện, không bị ép buộc. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần áp dụng Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 xử cho chị Lê Hồng H được ly hôn anh Nguyễn Văn D.

+ Về việc nuôi con chung:

[4] Chị Lê Hồng H và anh Nguyễn Văn D có hai con chung là Nguyễn Tuấn A, sinh ngày 30/7/2019 và Nguyễn Khánh N, sinh ngày 03/4/2021. Hiện nay hai con đang ở với ông bà nội và anh D. Chị H có nguyện vọng và yêu cầu Tòa án giao con Nguyễn Khánh N, sinh ngày 03/4/2021 cho chị trực tiếp nuôi, giao con Nguyễn Tuấn A, sinh ngày 30/7/2019 cho anh D trực tiếp nuôi. Xét hoàn cảnh thực tế hiện nay, chị H có chỗ ở và có thu nhập. Anh D hiện đang ở cùng bố mẹ và cũng

đi làm, có thu nhập. Hội đồng xét xử xét thấy, con Nguyễn Khánh N là con gái nên giao cho chị H trực tiếp nuôi; con Nguyễn Tuấn A là con trai nên giao cho anh Nguyễn Văn D trực tiếp nuôi là phù hợp với tâm sinh lý, điều kiện, hoàn cảnh; phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 71, Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình. Về cấp dưỡng nuôi con, chị H không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con, chị Lê Hồng H không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và công nợ:

[7] Chị Lê Hồng H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

+ Về án phí:

[8] Chị Lê Hồng H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 238 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56, các điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14;

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Hồng H được ly hôn anh Nguyễn Văn D.

2. Về việc nuôi con chung: Giao con Nguyễn Khánh N, sinh ngày 03/4/2021 cho chị Lê Hồng H trực tiếp nuôi; giao con Nguyễn Tuấn A, sinh ngày 30/7/2019 cho anh Nguyễn Văn D trực tiếp nuôi cho đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, chị Lê Hồng H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung và công nợ: Chị Lê Hồng H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Lê Hồng H phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Lê Hồng H đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010628 ngày 20 tháng 5 năm 2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Chị Lê Hồng H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án:

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 1 – Hải Phòng;
 - THADS TP Hải Phòng;
 - Đường sự;
 - Ủy ban nhân dân phường Lê Ích
- Mộc (ĐKKH số 95 ngày 28/12/2018
tại UBND xã Chính Mỹ);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Hạnh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Hạnh

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 1 – Hải Phòng;
- THADS TP Hải Phòng;
- Đương sự;
- Ủy ban nhân dân phường Lê Ích Mịch (ĐKKH số 95 ngày 28/12/2018 tại UBND xã Chính Mỹ);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Hạnh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Hạnh

Nơi nhận:

- VKSND TP Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS TP Thủy Nguyên;
- Đường sự;
- Ủy ban nhân dân phường Lưu Kiếm, khu vực 1 - Hải Phòng, thành phố Hải Phòng (**ĐKKH ngày 21/5/2018**);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Hạnh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Hạnh

Nơi nhận:

- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Đương sự;
- UBND phường Hạ Lý, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng (ĐKKH ngày 23/02/2016);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Trung Dũng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Khang Lý Thị Thiên Nga

Phạm Trung Dũng

Nơi nhận:

- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Đương sự;
- UBND phường Phước Ninh, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (ĐKKH ngày 31/12/2002);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Trung Dũng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Khang Lý Thị Thiên Nga

Nguyễn Văn Dương

